

Số: /SGD&ĐT-GDTrH
V/v hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10
PTDTNT năm học 2021-2022

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2021

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường PTDTNT THCS&THPT;
- Các trường Trung học phổ thông.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 PTDTNT năm học 2021-2022 như sau:

I. Những quy định chung

1. Căn cứ tuyển sinh

- Thông báo số 14/TB-SGD&ĐT ngày 18/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thông báo chỉ tiêu kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022.

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

- Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Quyết định số 1010/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định 1010) về đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn;

- Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 16/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc các xã, thôn trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số và vùng núi được tiếp tục hưởng các chính sách an sinh xã hội đã ban hành;

- Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định 582) phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 103/QĐ-TTg ngày 22/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung, điều chỉnh và đổi tên danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Quyết định 103);

- Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định 900) phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020;

- Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào Cai (gọi tắt là Quyết định 858) về việc ban hành quy định tuyển sinh vào các trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Nghị quyết số 896/NQ-UBTVQH14 ngày 11/2/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai; Nghị quyết 767/NQ-UBTVQH14 ngày 11/9/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Thị xã Sa Pa và các phường, xã thuộc Thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai;

- Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt phương án xét công nhận tốt nghiệp THCS và tuyển sinh THPT trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2021;

- Văn bản số 1584/UBND-VX ngày 22/4/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc giải quyết khó khăn trong công tác tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 các trường PTDTNT năm học 2021-2022.

2. Yêu cầu

- Tuyển sinh đủ số lượng theo chỉ tiêu được giao, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn và cơ cấu trong diện ưu tiên.

- Nâng cao chất lượng nguồn tuyển sinh để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của các trường PTDTNT trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện tuyển sinh đúng quy định, đúng quy trình, đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, khoa học và đúng thời gian quy định.

- Chú trọng tuyên truyền, vận động học sinh học tiếp lên THPT phù hợp nguyện vọng, điều kiện và hoàn cảnh sống.

3. Đối tượng, địa bàn

Thực hiện theo Điều 2 của Quyết định 858, cụ thể như sau:

- Thanh niên, thiếu niên là người dân tộc thiểu số định cư lâu dài tại vùng khó khăn thuộc địa bàn tỉnh Lào Cai (bản thân và gia đình có hộ khẩu thường trú và định cư từ 36 tháng trở lên, tính đến ngày 15 tháng 8 hàng năm tại các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn theo các qui định hiện hành).

- Tuyển sinh không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu được tuyển hàng năm là con em dân tộc Kinh định cư lâu dài ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc địa bàn tỉnh Lào Cai (bản thân và gia đình có hộ khẩu thường trú và định cư từ 36 tháng trở lên, tính đến ngày 15 tháng 8 hàng năm ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn).

Lưu ý:

- Trường THPT DTNT tỉnh tuyển sinh trong toàn tỉnh; các trường PTDTNT THCS&THPT tuyển sinh theo địa bàn huyện, thị xã; học sinh của thành phố Lào Cai được phép dự tuyển vào trường PTDTNT THCS&THPT huyện Bảo Thắng.

- Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn căn cứ theo Quyết định 1010;

- Các xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn, xã biên giới căn cứ theo Quyết định 900;

- Các thôn đặc biệt khó khăn căn cứ theo Quyết định 582, Quyết định 103;

- Không ban hành thêm các quy định về tiêu chuẩn, đối tượng tuyển sinh trái với các văn bản của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh về tuyển sinh vào các trường PTDTNT.

4. Tuổi dự tuyển

- Theo quy định tại Điều 33, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xác định tuổi của học sinh theo giấy khai sinh.

5. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

5.1. Tuyển thẳng đối với học sinh đảm bảo một trong các tiêu chí sau:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (Bố Y);
 - Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại mục I.3 của văn bản này đạt giải cấp quốc gia về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

5.2. Chế độ ưu tiên: Theo phụ lục hướng dẫn cộng điểm ưu tiên đính kèm văn bản này.

6. Hồ sơ

- Đơn xin dự tuyển.
 - Giấy khai sinh hợp lệ.
 - Học bạ THCS (bản chính).
 - Bằng tốt nghiệp THCS (bản chính). Đối tượng học sinh mới tốt nghiệp THCS năm học 2020-2021 chưa được cấp bằng tốt nghiệp, nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời.
 - Bản sao sổ hộ khẩu có chứng thực (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc phải có giấy xác nhận hộ khẩu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).
 - Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của UBND xã nơi bản thân và gia đình cư trú).
 - Các loại giấy tờ ưu tiên (nếu có).

Lưu ý: Toàn bộ hồ sơ học sinh cho vào túi đựng hồ sơ.

II. Tổ chức tuyển sinh

1. Sơ tuyển

- Các trường có cấp THCS hướng dẫn học sinh làm hồ sơ và tiến hành thu hồ sơ, nộp về phòng GD&ĐT huyện, thành phố, thị xã.

- Phòng GD&ĐT huyện, thành phố, thị xã cử cán bộ thu nhận, tập hợp hồ sơ và báo cáo Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) huyện, thành phố, thị xã để tiến hành các thủ tục sơ tuyển; **đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ tuyển sinh và đối tượng tuyển sinh.**

- Các huyện, thành phố, thị xã tổ chức sơ tuyển, chọn **cử tối thiểu 40 học sinh dự tuyển vào trường THPT DTNT tỉnh (thành phố Lào Cai chọn tối thiểu 15 học sinh dự tuyển), chọn cử tối thiểu 300%** học sinh (so với chỉ tiêu kế hoạch được giao) dự tuyển vào trường PTDTNT huyện.

2. Xét tuyển

- Căn cứ vào kết quả kỳ thi tuyển sinh, HĐTS trường THPT DTNT tỉnh chủ trì, phối hợp với các trường PTDTNT lập phương án tuyển sinh và dự kiến danh sách

tuyển sinh trình Sở GD&ĐT; xét dự phòng: Trường THPT DTNT tỉnh xét dự phòng 20 học sinh, các trường PTDTNT huyện, thị xã xét dự phòng 15 học sinh/trường (theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp).

- Đối với những học sinh không đủ điều kiện tuyển:

+ Hiệu trưởng các trường PTDTNT xác nhận ngay kết quả thi; trả hồ sơ để học sinh nộp vào trường THPT đăng ký nguyện vọng 2.

+ Các trường PTDTNT có trách nhiệm: Chuyển ngay tờ Ghi tên - Ghi điểm (*ghi rõ nguyện vọng 2, 3*) của thí sinh về các trường THPT thuộc địa bàn tuyển sinh trong tỉnh để làm căn cứ dự kiến xét tuyển (***ngay sau khi có kết quả chấm thi***).

+ Trường THPT DTNT tỉnh có trách nhiệm liên hệ trực tiếp với trường THPT Chuyên để nhận hồ sơ học sinh (đối với những học sinh không đỗ vào THPT Chuyên có nguyện vọng 2 về trường THPT DTNT tỉnh) để thực hiện việc xét tuyển.

3. Nguyên tắc xét tuyển

3.1. Đối với trường THPT DTNT tỉnh

3.1.1. Tuyển thẳng

- Số lượng: Không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu.

- Học sinh đảm bảo đủ các điều kiện sau:

+ Trong mục I.5.1 văn bản này

+ Học lực, hạnh kiểm (tất cả các năm học cấp THCS) từ Khá trở lên.

- Thứ tự ưu tiên khi xét:

+ Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại mục I.3 của văn bản này đạt giải cấp quốc gia về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

+ Học sinh người Bô Y: Xét chọn học sinh theo thứ tự ưu tiên trên cơ sở điểm trung bình môn cả năm lớp 9 cao hơn; nếu xét đến chỉ tiêu cuối cùng nhiều thí sinh có điểm bằng nhau thì xét đến điểm trung bình môn cả năm lớp 8, 7, 6.

3.1.2. Tuyển theo điểm xét tuyển

Số chỉ tiêu còn lại của trường THPT DTNT tỉnh (sau khi tuyển thẳng) được tuyển theo nguyên tắc: Tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho tới đủ chỉ tiêu được giao trong danh sách học sinh dự tuyển vào trường THPT DTNT tỉnh. Nếu xét đến chỉ tiêu cuối cùng nhiều thí sinh có điểm bằng nhau thì xét đến điểm trung bình môn cả năm lớp 9, nếu tiếp tục có nhiều thí sinh có điểm bằng nhau thì lần lượt xét đến điểm trung bình môn cả năm lớp 8, 7, 6.

3.2. Đối với các trường PTDTNT THCS&THPT huyện

3.2.1. Tuyển thẳng

- Số lượng: Không quá 10% trong tổng số chỉ tiêu.

- Học sinh đảm bảo đủ các điều kiện sau:

+ Trong mục I.5.1 văn bản này.

+ Học lực, hạnh kiểm (tất cả các năm học cấp THCS) từ Khá trở lên.

- Thứ tự ưu tiên khi xét:

+ Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại mục I.3 của văn bản này đạt giải cấp quốc gia về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

+ Học sinh người Bô Y: Xét chọn học sinh theo thứ tự ưu tiên trên cơ sở điểm trung bình môn cả năm lớp 9 cao hơn; nếu xét đến chỉ tiêu cuối cùng nhiều thí sinh có điểm bằng nhau thì xét đến điểm trung bình môn cả năm lớp 8, 7, 6.

3.2.2. Tuyển theo điểm xét tuyển

- Đưa vào danh sách xét tuyển những học sinh dự tuyển vào trường PTDTNT huyện, thị xã gồm: Học sinh không trúng tuyển vào trường THPT DTNT tỉnh có nguyện vọng vào trường PTDTNT huyện, thị xã; học sinh dự tuyển vào trường PTDTNT huyện, thị xã.

- Nguyên tắc:

+ Tuyển 80% số chỉ tiêu còn lại (sau khi tuyển thẳng): Tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp.

+ Số chỉ tiêu còn lại của mỗi trường được xét tuyển dựa trên cơ cấu dân tộc, vùng miền kết hợp với điểm xét tuyển.

Lưu ý:

- Khi tuyển theo điểm xét tuyển, nếu xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên điểm trung bình môn cả năm cao hơn: Lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6.

- Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Bảo Thắng tuyển không quá 10 học sinh của thành phố Lào Cai (chỉ tuyển theo điểm xét tuyển).

4. Phê duyệt tuyển sinh: Trường THPT DTNT tỉnh chủ trì phối hợp với các trường PTDTNT huyện, thị xã chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, xây dựng phương án tuyển sinh để báo cáo Sở GD&ĐT phê duyệt kết quả.

5. Quy định về hồ sơ duyệt tuyển sinh

5.1. Hồ sơ Hội đồng tuyển sinh huyện, thành phố, thị xã giao cho các trường PTDTNT gồm:

- Danh sách học sinh dự tuyển (biểu 1), học sinh đề nghị tuyển thẳng (biểu 3).

- Toàn bộ hồ sơ của học sinh (sắp xếp hồ sơ theo thứ tự trong danh sách học sinh dự tuyển).

- Biên bản sơ tuyển của HĐTS huyện, thị xã, thành phố (ghi rõ họ tên, chức vụ của từng thành viên tham gia, nội dung, kết quả làm việc và kết luận của Chủ tịch HĐTS).

Lưu ý: Học sinh có nguyện vọng vào trường nào thì HĐTS huyện, thị xã, thành phố nộp hồ sơ tuyển sinh về trường đó; **học sinh dự tuyển vào trường THPT DTNT tỉnh phải đăng ký và nộp hồ sơ vào trường THPT DTNT tỉnh.**

5.2. Hồ sơ các trường PTDTNT trình Sở GD&ĐT gồm:

- Tờ ghi tên - ghi điểm của thí sinh.

- Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả tuyển sinh.

- Biên bản họp xây dựng phương án tuyển sinh của Hội đồng tuyển sinh nhà trường.

- Báo cáo công tác tuyển sinh.

- Thuyết minh phương án tuyển sinh.
- Các biểu: 2, 3, 4.

III. Trách nhiệm thực hiện

1. Phòng Giáo dục Trung học

- Chỉ đạo, tổ chức công tác tuyển sinh vào các trường PTDTNT.
- Chỉ đạo các trường PTDTNT lập phương án xét tuyển.
- Chủ trì duyệt kết quả tuyển sinh vào các trường PTDTNT.

2. Phòng Quản lý chất lượng giáo dục:

- Tham mưu hướng dẫn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.
- Tổng hợp, báo cáo kết quả coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi tuyển sinh lớp 10 THPT; thực hiện chế độ báo cáo đối với UBND tỉnh và Bộ GD&ĐT.
- Phối hợp Phòng GDTrH duyệt kết quả tuyển sinh.

3. Thanh tra Sở: Tham mưu tổ chức thanh tra thi, chấm thi tuyển sinh.

4. Các phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố thành lập Hội đồng xét sơ tuyển. Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Phó Chủ tịch HĐTS là Trưởng phòng GD&ĐT, Hiệu trưởng trường PTDTNT; Thư ký là cán bộ phụ trách công tác tuyển sinh của phòng GD&ĐT, trường PTDTNT; các uỷ viên là đại diện các ban ngành có liên quan.

- Chủ trì tham mưu Kế hoạch chỉ đạo tổ chức tuyển sinh của huyện, thị xã, thành phố; tham mưu tổ chức các cuộc họp của HĐTS; tham mưu vận động đủ số học sinh tham gia dự tuyển vào các trường PTDTNT.

- Tổ chức nhận hồ sơ dự tuyển; bàn giao cho các trường PTDTNT.

- **Trưởng phòng GD&ĐT chịu trách nhiệm trước Sở GD&ĐT và UBND huyện, thành phố, thị xã về công tác tuyển sinh (đặc biệt về tính chính xác của hồ sơ tuyển sinh và đối tượng tuyển sinh).**

5. Các trường Phổ thông Dân tộc nội trú

- Phối hợp chặt chẽ với các phòng GD&ĐT trong công tác tham mưu, báo cáo với UBND huyện.

- Chủ động triển khai thực hiện công tác tuyển sinh vào trường năm học 2021-2022, trong đó chú ý đến các công việc chính sau:

+ Cử cán bộ, giáo viên tới các trường THCS để tuyên truyền, vận động và hướng dẫn tuyển sinh.

+ Nội dung tuyên truyền, vận động: Giới thiệu về nhà trường; giới thiệu về quyền lợi, nghĩa vụ của học sinh học tại trường; hướng dẫn quy trình, thủ tục tuyển sinh; vận động những học sinh giỏi dự tuyển vào trường...

+ Yêu cầu: Xây dựng kế hoạch cụ thể; cử lãnh đạo trường và những **giáo viên có kinh nghiệm** trong công tác vận động tuyển sinh; thống nhất nội dung phổ biến ở các trường.

+ Lưu ý: Các trường PTDTNT cần chú ý vận động học sinh tham gia dự tuyển vào trường THPT DTNT tỉnh; vận động những học sinh tốt nghiệp loại Giỏi, những học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi Học sinh giỏi tham gia dự tuyển vào lớp 10

PTDTNT. Trường THPT DTNT tỉnh chủ động cử cán bộ quản lý, giáo viên có kinh nghiệm đến các trường PTDTNT huyện, thị xã để vận động tuyển sinh hiệu quả.

- Nhận hồ sơ tuyển sinh từ các phòng GD&ĐT, kiểm tra hồ sơ tuyển sinh; trả hồ sơ của những học sinh không trúng tuyển cho học sinh để xét tuyển vào các trường THPT trên địa bàn theo nguyện vọng.

- Xây dựng phương án tuyển sinh, trình Sở GD&ĐT duyệt.

- Gọi học sinh nhập học, khi có quyết định chính thức.

- Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH).

IV. Thời gian tiến hành các công việc

1. Các phòng GD&ĐT

- Nộp danh sách học sinh diện tuyển thẳng và học sinh đăng ký dự thi đã được Hội đồng tuyển sinh huyện phê duyệt về Sở GD&ĐT (*ngày 28/5/2021*).

- Nộp danh sách, dữ liệu tuyển sinh cùng toàn bộ hồ sơ về trường PTDTNT theo quy định.

2. Xây dựng phương án tuyển sinh

Hội đồng tuyển sinh trường THPT DTNT tỉnh chủ trì, phối hợp với các trường PTDTNT xây dựng phương án tuyển sinh, trình Sở GD&ĐT (Sở GD&ĐT thông báo lịch cụ thể sau).

Trên đây là những nội dung hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 các trường PTDTNT năm học 2021-2022, Sở GD&ĐT tạo yêu cầu các đơn vị nghiên cứu kỹ, tổ chức tuyển sinh nghiêm túc, đúng quy chế, đảm bảo yêu cầu và thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Phòng PA03-Công an tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Phòng: KHTC, KT&KĐCLGD, TTr Sở;
- Công TTĐT Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Minh Tâm

PHỤ LỤC**Chế độ ưu tiên tuyển sinh vào lớp 10 PTDTNT****(không áp dụng đối với các trường THPT khác)***(Kèm theo công văn số /SGD&ĐT-GDTrH, ngày /4/2021 của Sở GD&ĐT)***1. Cộng 2 điểm cho một trong các đối tượng:**

- Con liệt sĩ.
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên.
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

2. Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%.
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.
- Học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường PTDTNT huyện.

3. Cộng 1 điểm cho một trong các đối tượng:

Người dân tộc thiểu số đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (không tính các xã, thị trấn trung tâm huyện, các thôn, bản ở các xã, thị trấn trung tâm huyện).

Lưu ý: Học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên, chỉ được xét cộng điểm ưu tiên cao nhất./.